TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S- TP.HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ==========

Bản án số:160/2018/HSST
Ngày: 12/11/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**: Ông Lê Việt H**

Các hội thẩm nhân dân**: 1. Ông Nguyễn Duy T – Giáo viên**

2. Ông Vũ Anh Ch

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa**: Bà Nguyễn Hà Ng,** cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Bà **Lê Thị Th** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S- thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 158/2017/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:166/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Xuân Th, sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Quán M, xã Tân D, huyện S, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 7/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đảng thể): Không; Con ông: Phùng Văn Th (đã chết); Con bà Ngô Thị L, sinh năm: 1963, Vợ: Lê Thị Hồng Kh, sinh năm 1994; Con: có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: theo Danh chỉ bản số 392 lập ngày 21/7/2018 tại Công an huyện S -TP.Hà Nội thì bị cáo có 02 tiền án:

+ Tại bản án hình sự phúc thẩm số 67/2013/HSPT ngày 25/01/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 24 ngày về tội Dâm ô đối với trẻ em.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 120/2015/HSST ngày 12/8/2015, Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 12 tháng tù về tội Dâm ô đối với trẻ em. Ngày 23/4/2016 trở về địa phương. Hiện bản án đã được xóa; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên toà.

Ngời bị hại: Cháu **Phùng Xuân Th,** sinh ngày 23/8/2006

Địa chỉ: Thôn Quán M, xã Tân D, huyện S, TP.Hà Nội.

Người giám hộ cho cháu Th là chị **Phùng Thị L**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Quán M, xã Tân D, huyện S, TP.Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h30 ngày 25/6/2018, Phùng Xuân Th, sinh năm 1990 trú tại thôn Quán M, xã Tân D, huyện S, Hà Nội đang ở nhà thì có chị Phùng Thị L (là chị gái của Th), sinh năm 1987 ở Quán M, Tân D, huyện S, Hà Nội; cháu Phùng Xuân Th (con trai chị L), sinh ngày 23/8/2006, chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1970 (là hàng xóm của Th) đến nhà Th để giải quyết liên quan đến việc trước đó Th có lấy trộm 02 cây bưởi của nhà chị S. Quá trình giải quyết, Th đồng ý đền bù số tiền 140.000đ cho chị S. Sau khi xong việc, mọi người ra về chỉ còn lại một mình cháu Th ở nhà Th. Lúc này Th bực tức với cháu Th vì nghĩ rằng cháu Th là người nói cho chị S biết về việc Th lấy trộm 02 cây bưởi nhà chị S. Th đã mắng chửi cháu Th và bắt cháu Th chui vào trong chuồng chó để ở trong vườn cách nhà chính của Th khoảng 10m. Sau đó, Th mang cơm và nước uống cho cháu Thrồi đem khóa ra và đóng khóa lại. Đến khoảng 06h30 ngày 26/6/2018, chị L mới đến nhà Th thấy cháu Th bị nhốt trong chuồng chó và cửa chuồng chó bị khóa nên đã đến cơ quan công an trình báo sự việc. Sau khi nhận được tin báo, khoảng 08h30

cùng ngày, Cơ quan công an đã đến làm việc yêu cầu Th mở khóa để cháu Th ra ngoài và đưa Th về trụ sở giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 156/CT/VKS ngày 17/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S - TP Hà Nội đã truy tố Phùng Xuân Th về tội Bắt, giữ người trái pháp luật, quy định tại điểm e, Khoản 2, Điều 157 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội như nội dụng bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Người giám hộ của Người bị hại, chị Phùng Thị L, có lời khai như sau: Chị xác nhận lới khai của bị cáo Th tại phiên Tòa là đúng, chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Do con chị là cháu Th không bị thương tích và ảnh hưởng gì về tinh thần nên về bồi thường dân sự chị không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm e Khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phùng Xuân Th mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về dân sự: Không xem xét giải quyết.
- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố, điều tra, truy tố bị cáo của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện S; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn cũng như Kiểm sát viên, Điêu tra viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ,

quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và người liên quan không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 25/6/2018, Phùng Xuân Th, sinh năm 1990 trú tại thôn Quán M, xã Tân D, huyện S, TP.Hà Nội là cậu ruột của cháu Th. Vì nghi cho cháu Th là người nói cho chị Sbiết về việc Th lấy trộm 02 cây bưởi nhà chị S. Th đã mắng chửi cháu Th và bắt cháu Th chui vào trong chuồng chó để ở trong vườn cách nhà chính của Th khoảng 10m. Sau đó, Th mang cơm và nước uống cho cháu Th rồi đem khóa ra và đóng khóa lại. Hành vi giữ cháu Phùng Xuân Th khi cháu Th mới (11 tuổi 10 tháng 02 ngày), nhốt vào trong chuồng chó khóa cửa không cho cháu Th ra ngoài của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Bắt, giữ người trái pháp luật với tình tiết định khung tăng nặng đợc quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện S do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết.

[3] Khi quyết định hình phạt Toà án xét đến nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án: + Tại bản án hình sự phúc thẩm số 67/2013/HSPT ngày 25/01/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 24 ngày về tội Dâm ô đối với trẻ em.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 120/2015/HSST ngày 12/8/2015, Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 12 tháng tù về tội Dâm ô đối với trẻ em. Ngày 23/4/2016 trở về địa phương. Hiện bản án đã được xóa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải đã nhận ra sai phạm của mình, được đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; giữa bị cáo và người bị hại có quan hệ gia đình (bị cáo là cậu ruột của người bị hại). Đó là tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xét thấy bị cáo là người đã có tiền án, tiền sự, nhân thân xấu, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do cháu Th không bị thương tích và đại diện hợp pháp cho cháu Th không yêu cầu gì về bồi thường dân sự , nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Về tang vật của vụ án: Đối với tang vật của vụ án là 01 chiếc khóa Việt Tiệp bằng kim loại; 01 chìa khóa Việt Tiệp bằng kim loại màu bạc là vật bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cho tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định cuả pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm e khoản 2 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Phùng Xuân Th**: 24(Hai bốn) tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật", thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khóa Việt Tiệp bằng kim loại; 01 chìa khóa Việt Tiệp bằng kim loại màu bạc (đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu).

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người giám hộ của Người bị hại có quyền kháng cáo lên Toà án Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo
- VKSND H.S;
- Công an H. S;
- THADS H.S;
- Các đơng sự;
- Lu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lê Việt Hùng